

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NA RÌ**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Na Rì, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 4417/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Na Rì về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - KH huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 2 (t/h);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tài chính (b/cáo);
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Cương

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày/02/2025 của UBND huyện Na Rì)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ**1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THPTK, CLP) năm 2025 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế; phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Na Rì lần thứ XIX đề ra.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THPTK, CLP của UBND huyện giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn huyện năm 2025. Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 643/KH-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP; Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 08/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị (Chỉ thị số 27-CT/TW) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP.

2.2. Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

2.3. Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được xây dựng chi tiết, lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THPTK, CLP trong năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

3.1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua để góp phần đưa thu ngân sách trên địa bàn đạt từ 32 tỷ đồng trở lên.

3.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ yêu cầu của các Nghị quyết và Kế hoạch số 643/KH-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP.

3.3. Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước; quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, chủ động, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo nguồn cải cách tiền lương; hạn chế tối đa việc huỷ dự toán và chuyển nguồn sang năm sau.

Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THPTK,CLP ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2025 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ.

3.4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản công không còn nhu cầu sử dụng đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đảm bảo công khai, minh bạch; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức, không để lãng phí thất thoát tài sản công, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu

quả tài sản công, đặc biệt là nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp tinh gọn bộ máy.

3.5. Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án quan trọng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

3.6. Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK,CLP nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

3.8. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích nhân dân tăng cường THTK,CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

1.1. Tiếp tục tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, trụ sở không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

1.2. Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công đảm bảo theo quy định.

1.3. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

1.4. Tập trung giải quyết triệt để các nguyên nhân dẫn đến lãng phí tài sản công, tài nguyên thiên nhiên (nếu có).

1.5. Triển khai thực hiện Văn bản số 180/BXD-QLN ngày 10/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện phòng, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nhà ở thuộc tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

2.1. Kiên quyết, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế, phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.2. Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

2.3. Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

3.1. Tập trung phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung có trọng tâm, trọng điểm theo quy định Luật Đầu tư công; các Nghị quyết của quốc hội; Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

3.2. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

3.3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ ở tất cả các công đoạn đầu tư dự án: lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí vốn, chọn nhà thầu, quản lý chất lượng thi công, giải ngân... đảm bảo theo đúng quy định và chỉ đạo cụ thể của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện tiến độ giải ngân đầu tư công, các Chương trình mục tiêu quốc gia, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, dự án có tác động lan tỏa, ...

3.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản đất đai nhà nước bị thất thoát vi phạm (nếu

có), theo các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của huyện giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

4.1. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Na Rì; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 11/8/2021 của HĐND huyện Na Rì về việc thông qua Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn và Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND huyện Na Rì về việc thông qua Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Na Rì.

4.2. Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm toán, bản án có khó khăn vướng mắc và các dự án chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai minh bạch, công bằng hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với trường hợp tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

4.3. Tập trung chỉ đạo thực hiện Văn bản số 4924/UBND-NNTNMT ngày 17/7/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai. Đến hết năm 2025, hoàn thiện kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở, tập trung vào những vấn đề đang bức xúc như: các dự án dừng hoạt động, dự án chậm đưa vào sử dụng để lãng phí đất đai,... Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

5.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ; Thông báo số 28-TB/BCSD ngày 14/01/2025 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các văn bản của UBND tỉnh: số 251/UBND-NCPC ngày 10/01/2025 về việc thực hiện Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ; số 299/UBND-NCPC ngày 13/01/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

5.2. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026.

5.3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK,CLP:

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó, cần phân công cụ thể, rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác tự kiểm tra nội bộ, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về THPT, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPT, CLP với các hình thức đa dạng, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPT, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nhân dân. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục THPT, CLP trong hệ thống quốc dân.

4. Kịp thời biểu dương khen thưởng những gương điển hình trong THPT, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức THPT, CLP trên các lĩnh vực

5.1. Về sử dụng ngân sách nhà nước:

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp, giải pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách, cá thể hóa trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

5.2. Về quản lý, sử dụng tài sản công:

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng phương tiện đi lại có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong mua sắm, sửa chữa, thay thế phương tiện đi lại; Thực hiện các biện pháp THPT, CLP trong việc bảo quản phương tiện đi lại, sử dụng nhiên liệu theo đúng định mức tiêu hao để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm được giao.

- Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị làm việc; phương tiện thông tin liên lạc có trách nhiệm: Ban hành quy chế nội bộ về sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc; giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để thực hiện.

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng công trình phúc lợi công cộng có trách nhiệm: Xây dựng và ban hành quy chế quản lý công trình; xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, tu bổ và sử dụng tiết kiệm hiệu quả; xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng công trình phúc lợi công cộng; Thực hiện việc giám sát, kiểm tra, quản lý việc sử dụng công trình phúc lợi công cộng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát (đặc biệt là công tác kiểm tra, giám sát nội bộ) việc quản lý sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm.

5.3. Về quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên:

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng đất có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất; xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất.

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được giao quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài nguyên khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn toàn huyện; đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

5.4. Về quản lý vốn đầu tư:

- Cơ quan, tổ chức quản lý vốn đầu tư xây dựng có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản để giao cho cơ quan, tổ chức sử dụng thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm đầu tư tập trung, đúng mục đích, có hiệu quả bố trí vốn kịp thời, tiết kiệm; thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra kiểm toán nội bộ việc quản lý vốn trong cơ quan, tổ chức. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các trường hợp xảy ra lãng phí;

- Chủ đầu tư, chủ dự án có trách nhiệm: Xác định cụ thể mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí để giao cho nhà thầu thực hiện; không được tự ý thay đổi thiết kế, dự toán công trình hoặc trúng đấu giá đã được duyệt; tiến hành nghiệm thu và quyết toán công trình đúng quy định.

5.5. Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của các cơ quan, đơn vị theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND huyện về quản lý biên chế;

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ lãnh đạo quản lý các cấp.

5.6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP:

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc (nếu có);

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng các đơn vị phải khắc phục xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra kiểm tra, kiểm toán thu hồi tối đa tiền cho ngân sách nhà nước, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Chương trình này và tình hình thực tế của đơn vị, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của huyện được ban hành.

2. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện; Công thông tin điện tử huyện; Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn thường xuyên thông tin, tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ THPTKCLP của Kế hoạch.

3. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, để thực hiện tuyên truyền, vận động, công khai về THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý lãng phí.

4. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt, xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP của UBND huyện; các đơn vị chủ động đánh giá kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo các tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính; trên cơ sở đó, xây dựng báo cáo THPTK, CLP hằng năm gửi về UBND huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện) để tổng hợp chung.

6. Thời gian gửi Báo cáo THPTK, CLP:

6.1. Báo cáo phục vụ kỳ họp HĐND huyện và gửi Sở Tài chính tổng hợp phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh:

- Báo cáo kết quả THPTK, CLP 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025: **gửi chậm nhất ngày 25/5/2025.**

- Báo cáo kết quả THPTK, CLP năm 2025, nhiệm vụ năm 2026: **gửi trước 10/10/2025.**

6.2. Báo cáo gửi Sở Tài chính tổng hợp gửi Bộ Tài chính:

Báo cáo kết quả THPTK, CLP năm 2025 và Bảng tổng hợp đánh giá, tự chấm điểm kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên gửi **trước ngày 15/01/2026**

6.3. Đối với báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.